

Bản án số: 56/2023/HS-ST
Ngày: 11 - 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mến

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Kha

Ông Lê Văn Tịnh

Ông Dương Thanh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thoản – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Hoàng, Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 11 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh, Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2023/TLST - HS, ngày 04 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Kim Sa P, sinh năm 1976 tại tỉnh Trà Vinh; Nơi đăng ký HKTT: ấp H, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Chỗ ở: ấp M, xã P, huyện K, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kim P, sinh năm 1946 (chết) và bà Thạch Sa N, sinh năm 1946 (chết); vợ tên Thạch Thị H, sinh năm 1969 (chết); bị cáo có 03 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/10/2022 và chuyển tạm giam kể từ ngày 04/10/2022 cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Kim Sa P: Luật sư Thái Sâm B – Văn phòng luật sư Thanh H, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

- Bị hại: Thạch Thị O, sinh năm 1969. Nơi cư trú: ấp M, xã P, huyện K, tỉnh Trà Vinh (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1/ Anh Thạch H, sinh năm 1990. Nơi thường trú: ấp M xã P, huyện K, tỉnh Trà Vinh. Chỗ ở hiện nay: 290/519, N, phường V, quận B, TP. Hồ Chí Minh. (vắng mặt có lý do)

2/ Anh Thạch Sóc K, sinh năm 1996. Nơi thường trú: ấp M xã P, huyện K, tỉnh Trà Vinh. Chỗ ở hiện nay: ấp F, xã T, huyện B, TP. Hồ Chí Minh. (vắng mặt có lý do)

3/ Anh Thạch Ê, sinh năm 1999. Nơi thường trú: ấp M xã P, huyện K, tỉnh Trà Vinh. Chỗ ở hiện nay: ấp F, xã T, huyện B, TP. Hồ Chí Minh. (vắng mặt có lý do)

4/ Anh Thạch T, sinh năm 1999. Nơi thường trú: ấp M xã P, huyện K, tỉnh Trà Vinh. Chỗ ở hiện nay: ấp F, xã T, huyện B, TP. Hồ Chí Minh. (có mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của anh Thạch H, anh Thạch Sóc K, anh Thạch Ê: Anh Thạch T, sinh năm 1999. Nơi thường trú: ấp M xã P, huyện K, tỉnh Trà Vinh. Chỗ ở hiện nay: ấp F, xã T, huyện B, TP. Hồ Chí Minh (theo văn bản ủy quyền ngày 25 tháng 3 năm 2023). (có mặt)

- Người làm chứng:

1/ Thạch Thị D, sinh năm 1973. Nơi cư trú: ấp M, xã P, huyện K, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt)

2/ Thạch I, sinh năm 1957. Nơi cư trú: ấp M, xã P, huyện K, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

3/ Thạch Thị Sa R, sinh năm 1998. Nơi cư trú: ấp M, xã P, huyện K, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt)

4/ Thạch Kh, sinh năm 1973. Nơi cư trú: ấp M, xã P, huyện K, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt)

5/ Thạch Thanh A, sinh năm 1972. Nơi cư trú: ấp M, xã P, huyện K, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt)

6/ Lâm Th, sinh năm 1985. Nơi cư trú: ấp M, xã P, huyện K, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt)

7/ Thạch S, sinh năm 1990. Nơi cư trú: ấp M, xã P, huyện K, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt)

8/ Kim P, sinh năm 1966. Nơi cư trú: ấp M, xã P, huyện K, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Kim Sa P và bị hại Thạch Thị O là vợ chồng chung sống với nhau tại ấp M, xã P, huyện K, tỉnh Trà Vinh, có ba người con chung và bà O có 01 con riêng là Thạch H. Quá trình chung sống giữa Sa P và bà O không có xảy ra mâu thuẫn gì với nhau. Tuy nhiên, do Sa P sống chung với cha mẹ của bà O và được cha mẹ bà O chia đất để canh tác nhưng bản thân Sa P nghiện rượu, không lo chí thú làm ăn nên ông Thạch I, sinh năm 1957 (anh ruột bà O) thường hay rầy la Sa P, Sa P nghĩ rằng ông Thạch I muốn tranh giành đất với gia đình nên có thái độ bức tức đối với ông I.

Đến khoảng 07 giờ ngày 01/10/2022, Sa P thấy bà O nằm vồng giăng ở cây xoài cạnh mương nước phía trước nhà, Sa P đến nằm chung vồng với bà O, trong lúc nằm vồng, Sa P nghĩ đến việc về ở rể thường hay bị ông Thạch I rầy la, nghĩ rằng ông Thạch I muốn tranh giành đất nên Sa P buồn; đồng thời Sa P nhớ tới sự việc vào tối ngày 30/9/2023, trong lúc tham gia nhậu với bạn là Lâm Th và G, ngụ cùng ấp thì Lâm Th có trêu chọc sau này khi Sa P chết sẽ gả bà O cho G, từ đó Sa P buồn phiền nảy sinh ý định giết chết bà O. Lúc này, Sa P liền ngồi

chôm dậy về phía bà O, dùng hai tay bóp mạnh vào vùng cổ phía trước của bà O, bà O vùng vẫy làm cho một đầu dây võng phía bà O nằm bị đứt, làm cả hai bị té xuống đất, Sa P tiếp tục dùng hai tay bóp cổ của bà O, bà O cào cấu giãy dựa chống cự lại và la kêu cứu; bà Thạch Thị D, sinh năm 1973 đang ở nhà (cách nhà bà O khoảng 15m) thì nghe tiếng của bà O la kêu cứu liền chạy qua nhìn thấy Sa P đang dùng hai tay bóp cổ của bà O đang nằm trên võng bị đứt ở dưới đất, thấy vậy bà D vào can ngăn, dùng hai tay nắm áo của Sa P kéo ra nhưng Sa P không buông bà O ra, nên bà D liền chạy đi kiếm người lại phụ can ngăn. Bà O tiếp tục giãy dựa, cào cấu chống cự và lăn rớt xuống mé mương nước, gần võng cùng Sa P, bà O nằm ngửa, đầu mặt hướng lên trên mặt nước, hướng vào mé mương, Sa P ngồi chồm dậy dùng hai tay bóp mạnh vào vùng cổ và đè ấn phần đầu của bà O xuống mương nước, bà O vùng vẫy và dùng chân đạp mạnh trúng vào bụng của Sa P làm cho Sa P té ra phía sau, bà O xoay người lại, khom người chống tay định đứng dậy thì Sa P tiếp tục dùng hai tay bóp mạnh vào vùng cổ phía sau của bà O và nhấn phần đầu của bà O xuống nước tiếp, bà O tiếp tục vùng giãy mạnh, làm hai tay của Sa P đang bóp cổ bà O bị giuột ra, thì Sa P tiếp tục dùng tay phải kẹp cổ của bà O ấn mạnh đầu, cổ của bà O xuống nước và giữ chặt khoảng 05 phút, đến khi thấy bà O không còn cử động nữa, cùng lúc chị Thạch Thị Sa R, sinh năm 1998, ở gần nhà bà D, đang ngồi nói chuyện điện thoại ở trước cửa nhà do nghe tiếng bà D la P bóp cổ bà O nhận nước dưới địa, nên chị R liền chạy đến nhà ông Thạch I ở gần đó nói cho ông I biết sự việc, ông I liền chạy đến thấy Sa P đang dùng hai tay bóp cổ nhấn đầu bà O xuống mương nước, bà O không còn vùng vẫy ông I liền nhảy xuống mương dùng tay nắm tay Sa P kéo ra. Sa P buông bà O ra và đi lên bờ, ông I đỡ bà O lên thấy bà O đã chết, ông I đi lên trước sân nhà bà O la lên cho mọi người hay, thì P lấy khúc cây củi, cỡ ngón chân cái, dài khoảng 7-8 tấc ở trước sân nhà để đánh ông I, ông I bỏ chạy và truy hô cho mọi người xung quanh hay. Sau đó Sa P bỏ đi vô nhà tắm, thay quần áo, cùng lúc anh Thạch Kh, sinh năm 1973 và Thạch Thanh A, sinh năm 1972 ở gần, nghe tiếng ông I la chạy đến, thấy bà O nằm chết dưới mương nước nên phụ đưa xác bà O lên bờ và anh A điện thoại báo Công an đến bắt giữ Sa P vào lúc 13 giờ cùng ngày.

Quá trình điều tra ông Thạch I chỉ thừa nhận hay rầy la Sa P, do Sa P nghiện rượu, không lo làm ăn, chớ không có giành đất của Sa P. Qua xác minh tại địa phương giữa Thạch I và Sa P và gia đình bà O cũng không có tranh chấp đất với nhau. Riêng Lâm Th, sinh năm 1985 ngụ cùng ấp với Sa P thừa nhận trước ngày 01/10/2022 khoảng 1 tuần, có nhậu chung với Sa P, nhưng không nhớ rõ cụ thể thời gian, địa điểm ở đâu, đồng thời Th cũng không thừa nhận khi nhậu có nói nếu P chết sẽ gả bà O cho cho G, Th cũng không biết ai tên G và tại địa phương không có ai tên G.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 536/KL-KTHS, ngày 06/10/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận nạn nhân Thạch Thị O có các dấu vết gồm: toàn thân ướt dính nhiều bùn đất, bầm tụ máu nhẹ mặt dưới đầu lưỡi và vùng càm phải kích thước 1cm x 0,3cm, bầm tụ máu nhẹ vùng trước cổ KT 3cm x 1cm, bầm tụ máu trước đầu vai phải KT 3cm x 2,5cm, xước da đuôi cung mày trái, vết có KT 1,5 cmx 0,2 cm, xước da mặt sau

trong vùng khủy tay phải KT 0,5 cm x 0,3 cm. Khám trong: vùng cổ tụ máu nhẹ dưới da và cơ vùng trước cổ, hệ thống động mạch, tĩnh mạch cổ ứ máu, trong lòng khí phế quản chứa nhiều cặn bùn đất, phổi hai bên phù căng xung huyết, niêm mạc phế quản xuất huyết, mặt cắt ngang nhu mô phổi chứa nhiều dịch bọt nâu. Nguyên nhân bà O tử vong là do ngạt nước.

Kết quả khám dấu vết trên thân thể bị can Sa P ngày 01/10/2022 xác định có 01 vết xay xát da vùng cổ trước, KT 5,5cmx 0,8 cm, xay xát da vùng hạ sườn phải 0,5 cm x 0,2 cm, xay xát da vùng thắt lưng trái KT 4 cm x 0,5 cm, vùng mặt trước ngoài cánh tay phải có 5 vết xay xát da, vết có kích thước lớn nhất 5 cm x 0,5 cm, bầm tụ máu mặt ngoài khuỷu tay trái kích thước 3cm x 0,5cm. Các dấu vết trên do xô xát với bà O gây ra.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tâm thần số: 412/KL-VPYTW ngày 12/6/2023 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận đối với bị can Kim Sa P như sau:

- Về y học:

+ Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đối tượng Kim Sa P bị rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng rượu (F10.71 – ICD.10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

+ Tại thời điểm gây án: Đang sự Kim Sa P bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Hiện nay: Đang sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại bản cáo trạng số: 46/CT-VKS-P1 ngày 03/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Kim Sa P về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự với khung hình phạt từ 12 đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Kim Sa P khai nhận toàn bộ hành vi khách quan của bị cáo, thừa nhận Bản cáo trạng mô tả quá trình phạm tội của bị cáo là đúng với hành vi của bị cáo đã thực hiện đối với bị hại. Bị cáo không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ gì mới.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo Kim Sa P bồi thường.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Sau khi phân tích các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa hôm nay. Vị Kiểm sát viên quyết định giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng truy tố bị cáo Kim Sa P về tội “Giết người”, Vị kiểm kiểm sát cũng đã phân tích các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Kim Sa P từ 16 năm đến 18 năm tù về tội “Giết người”. Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo Kim Sa P bồi thường nên đề nghị không xem xét. Ngoài ra, Vị còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dành quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng theo quy định pháp luật.

Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Kim Sa P: Vị hoàn toàn thông nhất với nội dung Bản Cáo trạng số 46/CT-VKS-P1 ngày 03/10/2023

của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Kim Sa P về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, mong Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như sau: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; tại thời điểm gây án bị cáo có bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi; bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; tại phiên tòa hôm nay người đại diện hợp pháp của bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt để tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội khắc phục sửa chữa bản thân.

Lời nói sau cùng của bị cáo Kim Sa P: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát, những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, những người làm chứng Thạch Thị D, Thạch Thị Sa R, Thạch Kh, Thạch Thanh A, Lâm Th, Thạch S, Kim P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã làm rõ lời khai của những người này và việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến nội dung giải quyết vụ án. Căn cứ vào Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Kim Sa P hoàn toàn thống nhất với nội dung bản Cáo trạng số 46/CT-VKS-P1 ngày 03/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã mô tả về hành vi phạm tội của bị cáo và thống nhất với việc Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo thừa nhận giữa bị cáo và bị hại Thạch Thị O hoàn toàn không có mâu thuẫn gì với nhau nhưng vào khoảng 7 giờ 30 phút ngày 01/10/2022, bị cáo nghĩ đến việc ông Thạch I (anh ruột của bà O) hay la rầy, nghĩ là ông I giành đất, đồng thời nhớ tới sự việc vào tối ngày 30/9/2023, trong lúc tham gia nhậu với bạn là Lâm Th và G, ngụ cùng ấp thì Lâm Th có trêu chọc sau này khi bị cáo chết sẽ gả bà O cho G, từ đó bị cáo buồn phiền nảy sinh ý định giết chết bà O. Bị cáo có hành vi dùng hai tay bóp cổ của bà Thạch Thị O, khi bị bóp cổ bà O giãy dụa và cào cấu chống cự lại, vồng bị đứt, làm cả hai té nằm ngửa dưới đất, gần mé mương nước, bà O tiếp tục chống cự và la kêu cứu. Lúc này bà Thạch Thị D nhà ở gần

đó nghe la chạy đến, thấy vậy bà D nắm áo của Sa P kéo ra để ngăn cản, nhưng Sa P không buông nên bà D liền chạy đi kêu mọi người ở xung quanh gần đó hay để lại phụ cứu giúp, khi bà D đi khỏi Sa P tiếp tục dùng hai tay bóp cổ và dùng tay phải kẹp cổ và đè ấn phần đầu, cổ của bà O xuống xuống nước làm cho bà O ngạt nước chết ngay tại chỗ, cùng lúc Thạch I và một số người xung quanh do nghe tiếng bà D la kêu cứu chạy đến phát hiện bà O bị Pha bóp cổ nhận đầu xuống xuống nước, không còn cử động. Ông I nhảy xuống xuống dùng tay nắm tay bị cáo gỡ ra, thì bị cáo mới buông bà O ra rồi bỏ đi lên sân trước nhà của Bà O và lấy cây đinh đánh ông I, ông I bỏ chạy và truy hô cho mọi người xung quanh hay thì Sa P bỏ đi vô nhà. Sau đó anh Thạch Thanh A điện thoại báo cho Công an biết sự việc đến bắt giữ đối với bị cáo vào lúc 13 giờ cùng ngày.

Lời tự khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu thu thập được như biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai kiểm sát viên phúc cung là nhất quán nhau, không thay đổi và bị cáo cũng thừa nhận lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, cơ quan viện kiểm sát là do bị cáo tự do khai đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện, không do tác động bởi ý chí áp đặt của cơ quan điều tra và Điều tra viên, lời khai của bị cáo phù hợp với dấu vết thương tích của bị hại Thạch Thị O đã được cơ quan giám định khẳng định. Do đó, bản Cáo trạng số 46/CT-VKS-P1 ngày 03/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Kim Sa P về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, hành vi gây án của bị cáo đã gây mất an ninh, trật tự ở địa phương, mà động cơ, mục đích là xuất phát từ ảo tưởng của bị cáo cho rằng nếu bị cáo chết thì sẽ gả bị hại cho người khác. Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo nhận thức được việc dùng tay đè và ấn đầu bị hại xuống nước trong thời gian vài phút sẽ tước đi sinh mạng của bị hại nhưng bị cáo vẫn cố tình quyết liệt thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm theo quy định pháp luật nhằm đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung, góp phần đấu tranh chống loại tội phạm nguy hiểm này trong tình hình hiện nay.

[5] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cho bị cáo cũng cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Quá trình thực hiện hành vi phạm tội dù bị hại O quyết liệt chống cự để chạy thoát và có bà Thạch Thị D đến để can ngăn nhưng bị cáo Kim Sa P vẫn quyết tâm thực hiện hành vi và hậu quả xảy ra là bị hại O đã chết. Vì vậy, bị cáo Kim Sa P phải chịu tình tiết tăng nặng “cố tình thực hiện tội phạm đến cùng” theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; tại thời điểm gây án bị cáo có bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi; bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; tại phiên tòa hôm nay người đại diện hợp pháp của bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s,q khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng với quy định của pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tố tụng, của người bào chữa đều hợp pháp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo Kim Sa P bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Trà Vinh có thu giữ vật chứng gồm: Một cái võng dạng lưới màu đen dài 2,6 mét; Ba đoạn dây nhựa màu đen, lõi bằng kim loại màu trắng – xám; Một cái kẹp tóc nữ bằng vải màu xanh kích thước 12 x 04cm; Một cái áo thun màu vàng (không có tay áo) đã qua sử dụng; Một cái quần ngắn màu xanh đã qua sử dụng. Các tài sản này không còn giá trị sử dụng, tuyên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Kim Sa P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh và người bào chữa cho bị cáo Kim Sa P là phù hợp với quy định pháp luật cũng như nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm a khoản 2 Điều 268, Điều 269, Điều 298 và Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Kim Sa P phạm tội “Giết người”.

Căn cứ: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Kim Sa P 17 (Mười bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/10/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo Kim Sa P bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy: Một cái võng dạng lưới màu đen dài 2,6 mét; Ba đoạn dây nhựa màu đen, lõi bằng kim loại màu trắng – xám; Một cái

kẹp tóc nữ bằng vải màu xanh kích thước 12 x 04cm; Một cái áo thun màu vàng (không có tay áo) đã qua sử dụng; Một cái quần ngắn màu xanh đã qua sử dụng.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTV QH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Kim Sa P phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày án sơ thẩm đã tuyên. Đối với người đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TANDCC;
- VKSNDCC;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Phòng hồ sơ - CA tỉnh Trà Vinh;
- TTG - CA tỉnh Trà Vinh;
- Cục THADS tỉnh Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Mến